

Bài 24

ĐỤ NGÔN HẠT CẢI VÀ NĂM MEN

Dẫn nhập

Cho đến nay, người ta không thể phủ nhận những đóng góp của Ki-tô giáo cho nền văn minh nhân loại. Những đóng góp đó đã giúp xây dựng một nền văn minh tình thương và tiến bộ, tự nó có sức lớn mạnh và lan rộng, như men trong bột, như hạt giống mọc lên thành cây cao bóng cả.

1. Bài Tin Mừng (Lc 13, 18-21)

Vậy Người nói: “Nước Thiên Chúa giống cái gì đây? Tôi phải ví Nước ấy với cái gì? Nước Thiên Chúa giống như chuyện một hạt cải người nọ lấy gieo trong vườn mình. Nó lớn lên và trở thành cây, chim trời làm tổ trên cành được.”

Người lại nói: “Tôi phải ví Nước Thiên Chúa với cái gì? Nước Thiên Chúa giống như chuyện năm men bà kia lấy vùi vào ba thùng bột, cho đến khi tất cả bột dậy men.”

2. Giải thích

a. Hạt cải là hạt rau nhỏ nhất ở bên Do Thái. Cây cải cũng là cây rau cao nhất. Ở Việt Nam, ta thấy hạt bạch đàn là hạt nhỏ nhất. Cây bạch đàn cũng rất to và cao.

b. Ở Việt Nam, dân gian thường lấy men làm rượu. Bên Do Thái nhà nào cũng dùng men để ủ bột làm bánh mì.

3. Kể chuyện

Nước Thiên Chúa, mà Giáo Hội là hiện thân, được Chúa Giê-su dùng hai hình ảnh rất bình dân để diễn tả. Thứ nhất, Chúa ví Giáo Hội giống như hạt cải. Hạt cải có hai đặc tính sau đây:

- Rất nhỏ, nhưng từ hạt nhỏ bé ấy mọc lên và phát triển thành cây cao lớn, đến nỗi chim trời có thể đến trú ngụ và làm tổ.

- Rất hữu ích cho con người, cho ong bướm và cho cả loài chim sâu nhỏ bé.



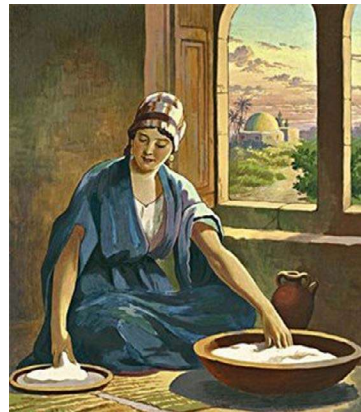
Thứ hai, Chúa ví Giáo Hội với nấm men trong bột để thấy được sự ảnh hưởng của Giáo Hội trong thế giới. Ta có thể xét về sự tác động của men như thế nào khi được trộn vào khối bột, như trong cách làm rượu nếp ở Việt Nam:

- 4 viên men nhỏ và nặng khoảng 10 gam.

- Trộn vào khoảng 1500 gam cơm nếp.

- Đem ủ trong hũ được bịt kín.

- 3 hôm sau men biến nếp thành rượu có mùi thơm, vị ngọt, cay cay.



Để năm men nhỏ bé tác động và làm biến đổi số lớn cơm nếp thành rượu, phải có ba điều kiện:

- Men rất ít so với cơm nếp;
- Men được trộn đều trong cơm nếp;
- Âm thầm trong bóng tối.

Từ hai hình ảnh trên, chúng ta nhìn vào Giáo Hội và thấy rằng: mầm mống của Giáo Hội khởi đi từ 12 Tông đồ rất tầm thường, trình độ văn hóa thấp, tác phong đạo đức kém: không biết ăn chay, không biết cầu nguyện, không giữ luật Mô-sê... Họ là thế đấy, nhưng lại là nền tảng của Giáo Hội Chúa, một tôn giáo lớn nhất hoàn cầu và có mặt tại mọi quốc gia trên thế giới. Cho đến nay, Ki-tô giáo có số tín đồ khoảng 2 tỷ 300 triệu, tức là 1/3 dân số thế giới, gồm: Công Giáo, Chính Thống Giáo, Tin Lành và Anh Giáo.

Ki-tô giáo vừa đông vừa hữu ích cho loài người, đem lại cho nhân loại sự tiến bộ và phát triển về nhiều mặt: văn hoá, nghệ thuật, khoa học... Những đóng góp của Ki-tô giáo cho sự phát triển chung của nhân loại thật lớn lao, ta có thể đơn cử vài lãnh vực sau đây:

- Về văn hoá và nghệ thuật:

+ Lịch Công Giáo đã trở thành lịch của thế giới. Cả loài người đang sử dụng lịch này (Công lịch). Lịch này lấy năm sinh của Đức Giê-su làm mốc để tính thời gian.

+ Bảy dấu nhạc Đô, Rê, Mi, Fa, Sol, La, Si do thầy

dòng người Ý tên là Guy d'Arrezzo (992-1033) đặt ra. Ông lấy các chữ đầu của bài Thánh thi, kinh chiều II, lễ sinh nhật thánh Gio-an Tẩy giả ngày 24 tháng 6 để đặt tên cho các dấu nhạc:

Do (ut) queant laxis

resonare fibris,

Mira gestorum

famuli tuorum,

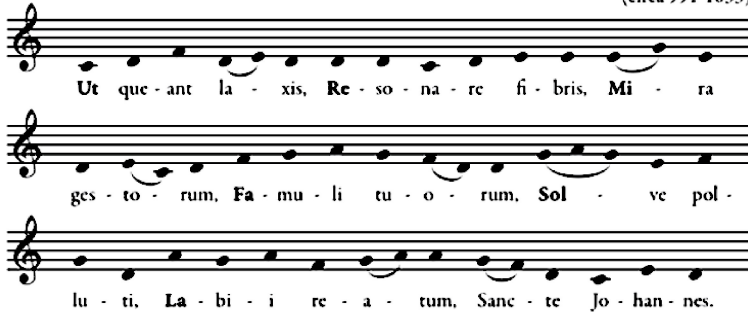
Solve polluti

labii reatum,

Sancte Ioannes.

Ut Queant Laxis (Hymn to St. John the Baptist)

Guido of Arezzo
(circa 991-1033)



Ut que - ant la - xis, Re - so - na - re fi - bris, Mi - ra
ges - to - rum, Fa - mu - li tu - o - rum, Sol - ve pol -
lu - ti, La - bi - i re - a - tum, Sanc - te Jo - han - nes.

Translation:

So that your servants may, with loosened voices, resound the wonders
of your deeds, clean the guilt from our stained lips, O Saint John.

(Lạy thánh Gio-an, xin ngài hãy cởi dây trói buộc cái môi bản thủ, để nó ca vang kỳ công của Ngài).

- Về kiến trúc, điêu khắc, hội họa:

+ Michel Angelo (1475-1564) là điêu khắc gia người Công Giáo. Một điêu khắc gia nổi tiếng khi được hỏi: “Michel Angelo mười phần, thì ông được mấy điểm”, đã trả lời như phản xạ: “Tôi chưa xứng đáng làm ngón chân của Michel Angelo”.

+ Raphael (1483-1520) cũng là một danh họa người Công Giáo. Ông chuyên vẽ chân dung và Đức Mẹ. Cho đến nay, chưa ai qua mặt được ông.

+ Leonardo da Vinci (1452-1519), một họa sĩ Công Giáo vĩ đại, là người đầu tiên đặt tỉ lệ cho hội họa (một người trung bình, chiều dài của đầu bằng 1/7 chiều cao của cơ thể).

- Về khoa học:

Hầu hết các nhà khoa học ở Âu châu cho đến đầu thế kỷ 20 là người Ki-tô hữu, hoặc xuất thân từ trường Ki-tô giáo. Chẳng hạn Isaac Newton, Louis Pasteur, Pascal... Đồng hồ quả lắc đầu tiên và lớn nhất là “Big Ben” được thầy dòng người Anh Peter Lightfoot sáng chế. Hiện đồng hồ này được trưng bày tại viện bảo tàng Luân-đôn.

- Về y tế:

Sự xuất hiện các bệnh viện phát xuất từ việc các tu sĩ dựng trại bên ngoài khuôn viên nhà dòng, các bệnh nhân tập trung về đó, các thầy trồng cây thuốc chữa bệnh cho họ. Đây là tiền thân của các bệnh viện.

- Về giáo dục:

Giáo Hội đã và đang có những đóng góp to lớn vào nền tri thức của nhân loại. Nhiều trường học nổi tiếng của Châu Âu ngày nay có tiền thân là các trường của Giáo Hội.

Tại Việt Nam, chữ quốc ngữ do linh mục Alexandre de Rhodes - Đắc Lộ (1591-1660) và một số bạn sáng chế ra. Các trí thức Việt Nam đầu thế kỷ 20 đã vận động để chữ nhà đạo này được chấp nhận thành chữ của nước Việt Nam. Người có công nhất là các ông Huỳnh Thúc Kháng, Phạm Quỳnh, Trương Vĩnh Ký và Huỳnh Tịnh Của.

Quan trọng hơn, Ki-tô giáo còn tác động sâu rộng về mặt tâm linh như là men trong bột. Đây là giá trị chính yếu của Tin Mừng. Lịch sử đã minh chứng rằng, bất cứ ở nơi đâu Tin Mừng được loan báo, thì con người được khai phóng: chế độ nô lệ được dần dần xoá bỏ, phẩm giá và quyền con người được tôn trọng, các mối tương quan giữa con người được xây dựng dựa trên nền tảng đức công bằng và tình yêu thương. Nhiều người tội lỗi được Tin Mừng cải hoá trở thành những vị thánh, đóng góp nhiều cho nền triết học và thần học Ki-tô giáo, như Augustin... Nhiều người khác nữa đã sống triệt để các giá trị Tin Mừng trong việc dấn thân phục vụ đồng loại, như: cha Damien (1840-1889) một đời phục vụ người bệnh phong; cha Maximiliano Kolbe (1894-1941), một người đã dám chết thay cho bạn tù thời Đức Quốc xã; Mẹ Têrêxa Calcutta (1910-1997), cả đời dành trọn phục vụ những người nghèo và người cùng khổ nhất. Mẹ được trao

giải Nobel hoà bình năm 1979.

4. Bài học thực hành

Muốn tinh thần Phúc Âm thấm vào xã hội thì tín hữu của Chúa phải:

- Chấp nhận khởi điểm của mình là số ít, hiện diện trong môi trường rộng lớn, nhưng mình cứ tích cực hòa mình trong mọi sinh hoạt của xã hội như: kinh tế, thương mại, khoa học, giáo dục, y tế, quân ngũ...

- Âm thầm, khiêm tốn phục vụ chứ không khoe khoang, không khoác lác...

- Thực tế cho thấy, trong một số môi trường và hoàn cảnh tế nhị như chính trị, kinh tế, tệ nạn xã hội..., linh mục và tu sĩ không thể hiện diện để hoạt động tông đồ được. Còn giáo dân, họ sống và hiện diện giữa đời, như là men đi vào trong mọi tế bào nhỏ nhất của xã hội, để làm biến đổi xã hội theo các giá trị của Tin Mừng. Đức Giáo Hoàng Phaolô VI, trong Thông điệp “Đức Giê-su – Đấng Cứu Thế” đã nói: “Giáo dân là men, phải đi vào mọi tế bào thế giới”.

Cầu nguyện

Lạy Chúa, chúng con là men Chúa dùng để làm cho xã hội loài người tin, yêu và sống tinh thần Tin Mừng trong mọi môi trường của xã hội. Xin Chúa giúp sức để chúng con biết sống Tin Mừng một cách âm thầm và khiêm tốn. A-men.